

vấn và Dịch vụ kỹ thuật điện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Đỗ Hữu Hào

chế cơ khí xây dựng và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 25 tháng 6 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 79/2004/QĐ-BCN ngày 12/8/2004 về việc chuyển Nhà máy Quy chế cơ khí xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam thành Công ty cổ phần Cơ khí MESCO.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Công văn số 579/CV-ĐMDN ngày 07 tháng 7 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Nhà máy Quy

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Nhà máy Quy chế cơ khí xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 10,53%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Nhà máy: 64,79%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Nhà máy: 24,68%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Nhà máy Quy chế cơ khí xây dựng tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2003 để cổ phần hóa (Quyết định số 967/QĐ-TCKT ngày 10 tháng 5 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 23.286.698.938 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Nhà máy là 461.613.794 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Nhà máy.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 99 lao động trong Nhà máy là 2.160 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 64.800.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư của Nhà máy, Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam làm thủ tục báo cáo Bộ Công nghiệp và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Nhà máy Quy chế cơ khí xây dựng thành Công ty cổ phần Cơ khí MESCO,

- Tên giao dịch quốc tế: MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: MESCO;

- Trụ sở chính: xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí: bu lông chất lượng cao, thiết bị phi tiêu chuẩn, phụ tùng máy cơ khí và xây dựng;

- Thiết kế, chế tạo, lắp đặt kết cấu thép: nhà tiền chế, cột thép, giàn giáo, sàn thao tác và các sản phẩm kim khí khác;

- Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng; xây lắp đường dây và trạm biến áp;

- Kinh doanh kim khí và vật tư tổng hợp;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí MESCO là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Cơ khí MESCO theo đúng quy định hiện hành.

Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm điều hành công việc của Nhà máy cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí MESCO.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam, Giám đốc Nhà máy Quy chế cơ khí xây dựng và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ

phần Cơ khí MESCO chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Bùi Xuân Khu

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 80/2004/QĐ-BCN ngày 17/8/2004 về việc chuyển Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong thành Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong (Công văn số 54/PA-NTP ngày 17 tháng 8 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong và Biên bản thẩm định Phương

án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 13 tháng 8 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong (doanh nghiệp trực thuộc Bộ Công nghiệp) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 38,72%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài doanh nghiệp: 10,28%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền phong tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2004 để cổ phần hóa (Quyết định số 2125/QĐ-TCKT ngày 17 tháng 8 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 180.848.558.255 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 53.801.693.209 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.